

Kg: P. TS -ĐT thực hiện

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÂN HIỆU QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 25 /PHQN

TP. Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 01 năm 2025

V/v xác minh bằng tốt nghiệp
chuyên môn, nghiệp vụ.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 46
ĐẾN Ngày: 16/01/2025
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: **Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng TP. HCM**

Nhằm tránh trường hợp học viên sử dụng bằng tốt nghiệp chuyên môn không hợp pháp để tham gia tuyển sinh vào Phân hiệu trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh tại Quảng Ngãi (Phân hiệu Quảng Ngãi);

Phân hiệu Quảng Ngãi kính đề nghị quý Nhà trường kiểm tra và xác nhận bằng tốt nghiệp của Ông **Nguyễn Ngọc Lâm** sinh ngày 10/02/1995 có đúng là do Nhà trường đã đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp hay không;

(Có gửi kèm ảnh chụp bằng tốt nghiệp của Ông **Nguyễn Ngọc Lâm**)

Kính đề nghị Nhà trường quan tâm giúp đỡ. Kết quả kiểm tra vui lòng gửi về Phân hiệu Quảng Ngãi theo địa chỉ: Phòng GV&CTSV; số 938 Quang Trung, Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, điện thoại: 0255 222135.

Rất mong sự hợp tác của quý Nhà trường, xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PGV&CTSV.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH
PHÂN HIỆU QUẢNG NGÃI

Phạm Việt Hùng



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TƯ TRONG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG KẾT QUẢ HỌC TẬP

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC LÂM
Ngày sinh: 10/02/1995
Khóa học: 2013 - 2016
Lớp học: 13CD-ĐT2
Mã SV: 13D3010058

Nghành: Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử
Chuyên ngành: Điện tử công nghiệp
Trình độ đào tạo: Cao đẳng
Loại hình đào tạo: Chuyên nghiệp

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Điểm HP			TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Điểm HP		
				Điểm 10	Điểm chữ	Điểm 4					Điểm 10	Điểm chữ	Điểm 4
HK1 (2013 - 2014)													
1	000204	Toán cao cấp 1	3	5.7	C	2.0	2	000217	Vật lý đại cương 1	3	6.2	C	2.0
3	000066	Hóa học đại cương 1	2	5.5	C	2.0	4	000124	Pháp luật đại cương	2	5.6	C	2.0
5	000116	Nhập môn tin học	3	5.6	C	2.0	6	000054	Đo lường và mạch điện	5	6.0	C	2.0
7	000059	Giáo dục thể chất 1	1	9.7	A	4.0							
HK2 (2013 - 2014)													
1	000205	Toán cao cấp 2	2	4.6	D	1.0	2	000007	Anh văn 1	3	5.6	C	2.0
3	000223	Xác suất thống kê	2	5.4	D	1.0	4	000218	Vật lý đại cương 2	2	5.2	D	1.0
5	000078	Kỹ năng giao tiếp	2	7.6	B	3.0	6	000119	NNLCB của CNMLN 1	2	7.3	B	3.0
7	000037	Điện tử cơ bản	2	7.2	B	3.0	8	000002	An toàn điện	2	6.1	C	2.0
9	000170	Thực tập Đo lường và mạch điện	2	6.0	C	2.0	10	000225	Giáo dục thể chất 2	1	8.4	B	3.0
HK1 (2014 - 2015)													
1	000008	Anh văn 2	2	4.2	D	1.0	2	000120	NNLCB của CNMLN 2	3	6.7	C	2.0
3	000068	Khi cụ điện và máy điện	3	5.1	D	1.0	4	000039	Điện tử công suất	2	5.2	D	1.0
5	000093	Kỹ thuật truyền số liệu	2	4.8	D	1.0	6	000159	Thực tập Điện cơ bản	2	7.6	B	3.0
7	000165	Thực tập Điện tử cơ bản	2	5.5	C	2.0							
HK2 (2014 - 2015)													
1	000132	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	5.6	C	2.0	2	000053	Đo lường cảm biến	2	5.4	D	1.0
3	000080	Kỹ thuật audio và video	2	5.2	D	1.0	4	000222	Ví xử lý	2	5.0	D	1.0
5	000046	Đồ án Kỹ thuật số và điện tử công suất	1	7.0	B	3.0	6	000175	Thực tập Kỹ thuật số	2	5.3	D	1.0
7	000161	Thực tập Điện công nghiệp cơ bản	2	8.0	B	3.0	8	000010	Anh văn chuyên ngành CNKT điện - điện tử	2	6.4	C	2.0
9	000213	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5.5	C	2.0	10	000058	Giáo dục quốc phòng - An ninh	8	6.9	C	2.0
HK1 (2015 - 2016)													
1	000091	Kỹ thuật số	2	5.8	C	2.0	2	000212	Tự động hóa quá trình công nghệ	2	6.1	C	2.0
3	000041	Điều khiển lập trình PLC 1	2	7.2	B	3.0	4	000199	Thực tập Ví xử lý và PLC	2	6.7	C	2.0
5	000057	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	7.3	B	3.0	6	000038	Điện tử công nghiệp	3	5.8	C	2.0
7	000168	Thực tập Điều khiển tự động	2	4.4	D	1.0	8	000063	Hệ thống điều khiển tự động	2	4.6	D	1.0
9	000169	Thực tập Đo lường cảm biến	2	4.8	D	1.0							
HK2 (2015 - 2016)													
1	000236	Cung cấp điện	2	4.8	D	1.0	2	000166	Thực tập Điện tử công nghiệp	3	6.8	C	2.0
3	000051	Đồ án Tự động hóa quá trình	1	7.0	B	3.0	4	000020	Bảo dưỡng máy phay CNC	3	5.3	D	1.0
5	000197	Thực tập tốt nghiệp DDT	4	8.3	B	3.0	6	000755	Thực tập Scada	2	6.3	C	2.0

Số tín chỉ tích lũy: 115
Điểm trung bình chung học tập toàn khóa: 5.97
Điểm trung bình chung tích lũy: 5.97
Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình
Xếp loại rèn luyện toàn khóa: Trung bình

TP. HCM, ngày 06 tháng 10 năm 2016

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CHỨNG THỰC BẢN SÁCH ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số CT: 789, Quyển 88/81 - SCT/BS
Ngày: 06 tháng 10 năm 2016



Đinh Văn Đệ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

LY TU TRONG TECHNICAL COLLEGE HCMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TƯ TRONG TP.HCM

has conferred

cấp

THE DEGREE OF ASSOCIATE

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

ELECTRICAL ELECTRONICS ENGINEERING TECHNOLOGY

CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ

Upon: **Mr. Nguyen Ngoc Lam**

Cho: **Nguyễn Ngọc Lâm**

Giới tính: Nam

Date of birth: 10 February 1995

Ngày sinh: 10/02/1995

Degree classification: Ordinary

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình

Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy

Ho Chi Minh City, 01 October 2016

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2016



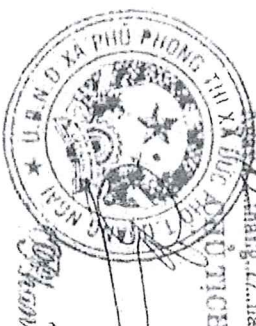
Reg. No: 7728

Số hiệu: B

Số vào sổ cấp bằng:

7728

Phạm Hữu Lộc



CHỖNG THỰC BÀN BẢO DƯỠNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CT 7/CT Quyển Số 41 - SCT/BS
Ngày tháng 11 năm 2016



HIỆU TRƯỞNG